

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HS-ST
Ngày: 25-7-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Văn Chiến.

Ông Huỳnh Văn Long.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỳ Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường nhà văn hóa xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Chau Si V, Tên gọi khác: không; sinh năm 1998, tại A. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp B, xã C, huyện T, tỉnh A. Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chau S, sinh năm 1974 và bà Nèang Sóc P, sinh năm 1975; bị cáo chung sống với chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1998 (chưa đăng ký kết hôn); Có 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 cho đến nay. Bị cáo “có mặt”.

2. Chau T, Tên gọi khác: không; sinh năm 2001, tại A. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp P, xã A, huyện T, tỉnh A; Nơi cư trú: Ấp 7, xã T, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chau Sóc P, sinh năm 1981 và bà Nèang Ph, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 cho đến nay. Bị cáo “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 16/3/2020 Chau T điều khiển xe mô tô biển số 67N1- 391.09 đến tiệm game bắn cá gặp Chau Si V ngụ tại Ấp 7, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, T rủ V cùng đi mua ma túy về sử dụng. T đưa cho V 500.000đ rồi cả hai lên xe mô tô đi đến khu vực Công ty H thuộc ấp 1, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai gặp một người phụ nữ tên Tú (không rõ họ, địa chỉ), V ngồi sau xe mô tô đưa 500.000đ cho người phụ nữ và nhận một bọc ma túy cất trong túi quần. T điều khiển xe mô tô chở V trên đường về đến đường trục 16 thuộc ấp 1, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện trong người V một bọc nylon chứa tinh thể màu trắng nghi ma túy đã tiến hành lập biên bản chuyển giao cho cơ quan cảnh sát điều tra tiếp nhận theo thẩm quyền. Qua làm việc Chau Si V và Chau T khai nhận là ma túy đá, cả hai mua về sử dụng.

Tang vật thu giữ:

- 01 bọc nylon chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong;
- Xe mô tô biển số 67N1- 391.09.

Tại Kết luận giám định số 536/KLGD-PC09 ngày 20/3/2020 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,5032gam loại Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận của hội đồng giám định nêu trên.

Tại phiên tòa, các bị cáo Chau Si V và Chau T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-HS ngày 23/6/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố các bị cáo Chau Si V và Chau T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Chau Si V và Chau T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Chau Si V từ 12 tháng đến 14 tháng tù, Chau T từ 16 tháng đến 20 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định; Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mà các bị cáo đã gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Chau Si V và Chau T đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 16/3/2020 tại ấp 1, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, tổ tuần tra kiểm soát phòng cảnh sát cơ động công an tỉnh Đồng Nai bắt qua tang Chau Si V và Chau T có hành vi tàng trữ trái phép 0,5032gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo Chau Si V và Chau T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức nên phải biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn đối với xã hội và người sử dụng, mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án Chau T là người rủ rê, sử dụng 500.000đ đưa cho Chau Si V mua ma túy. Chau Si V thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức. Vì vậy bị cáo Chau T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Chau Si V.

[4]Về nhân thân: Các bị cáo Chau Si V và Chau T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Chau Si V và Chau T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Chau Si V và Chau T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7]Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong sau khi giám định số 536/KLGD-PC09 ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối với xe mô tô biển số 67N1- 391.09 đứng tên Chau Kom Pul Pếch, sinh năm 1997 trú tại: ấp An Thuận, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. Pếch đã tặng chiếc xe cho Nèang Bi vào năm 2009, chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 16/3/2020 Chau T mượn xe mô tô biển số 67N1- 391.09, Nèang Bi không biết Chau T sử dụng đi mua ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Cửu đã trả chiếc xe mô tô biển số 67N1- 391.09 cho Nèang Bi.

[8]Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9]Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo về tội danh; Điều khoản; Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về mức hình phạt; Xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10]Các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ tên Tú là người đã bán ma túy cho Chau Si V và Chau T. Hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Chau Si V và Chau T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Chau Si V 01 (một) năm tù; Bị cáo Chau T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của hai bị cáo tính từ 17/3/2020.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong sau khi giám định số 536/KLGD-PC09 ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

Về án phí: Các bị cáo Chau Si V và Chau T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- VKS tỉnh ĐN;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- TAT.ĐN;
- THA.huyện Vĩnh Cửu;
- sở Tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại